

1. THÔNG TIN VỀ HỌC PHẦN VÀ GIẢNG VIÊN

- 1.1. Tên học phần: Tài nguyên thực vật Mã số: TN705
- 1.2. Trình độ: Cao học
- 1.3. Cấu trúc học phần: Số TC: 3 (LT: 30; TH: 30)
- 1.4. Học phần tiên quyết: Sinh học đại cương Mã số: TN057
- 1.5. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Khoa học cây trồng; Khoa NN&SHƯĐ
- 1.6. Thông tin giảng viên:

Họ và tên Giảng viên: Lê Thanh Phong

Học hàm, học vị: Phó Giáo sư, Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: ĐT: 0909685856 Email:ltphong@ctu.edu.vn

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Tài nguyên thực vật cung cấp kiến thức cho học viên cao học về tài nguyên thực vật rừng, đa dạng sinh học và đa dạng di truyền, phân loại mô tả tài nguyên thực vật, khảo sát đa dạng và vai trò của tài nguyên thực vật. Các kiến thức này học viên chưa được cung cấp hoàn chỉnh ở bậc đào tạo Đại học. Nội dung học phần đóng góp kiến đào tạo học viên cao học Sinh thái học về nguồn tài nguyên thực vật, vai trò và mối quan hệ đối với môi trường, qua đó có thể khai thác, sử dụng và bảo tồn nguồn tài nguyên thiên nhiên. Học phần có quan hệ kiến thức với học phần Sinh thái học cơ bản (TN711), Sinh thái học ứng dụng (TN712), Sinh thái học thực vật (TNS613) trong chương trình đào tạo.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu của học phần là học viên đạt được các kiến thức về nguồn tài nguyên thực vật trong nước, về mối quan hệ giữa thực vật và môi trường sống của nó, kiến thức về đa dạng sinh học của thực vật, ảnh hưởng của môi trường sinh thái lên nguồn tài nguyên thực vật. Qua đó, góp phần khai thác, sử dụng, bảo tồn nguồn tài nguyên thực vật một cách có hiệu quả. Sau khi tiếp thu kiến thức của học phần, học viên có thể tiếp cận có hiệu quả với thực tế trong việc quản lý nguồn tài nguyên thực vật.

4. NỘI DUNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

NỘI DUNG HỌC PHẦN

Chương	Tiết (LT/BT/TH)
Chương 1. TÀI NGUYÊN THỰC VẬT RỪNG I. Tầm quan trọng của rừng đối với đời sống con người 1. Rừng đối với khí quyển 2. Rừng đối với đất 3. Rừng đối với mùa màng 4. Rừng đối với nguồn gen quý	5 LT

Chương	Tiết (LT/BT/TH)
5. Rừng đối với các lợi ích khác II. Tài nguyên rừng trên thế giới III. Tài nguyên rừng của Việt Nam IV. Bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng 1. Sự tàn phá rừng 2. Sử dụng, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng <i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu:[1], [4], [5]</i>	
Chương 2. ĐA DẠNG SINH HỌC VÀ ĐA DẠNG DI TRUYỀN 1. Khái niệm đa dạng sinh học 1. Các mức độ đa dạng sinh học 2. Các loại đa dạng sinh học II. Khái niệm đa dạng di truyền III. Phương pháp bảo tồn đa dạng di truyền 1. Bảo tồn chuyên chỗ hay bảo tồn ngoại vi (<i>Ex-situ</i>) 2. Bảo tồn tại chỗ hay bảo tồn nội vi (<i>In-situ</i>) 3. Chọn phương pháp bảo tồn dựa vào phương thức sinh sản loài cây IV. Tài nguyên sinh vật Việt Nam V. Các tiêu chí tính số lượng nguồn gen cần lưu giữ VI. Ngân hàng gen thực vật quốc gia VII. Mất mát đa dạng di truyền VIII. Các yêu cầu cơ bản để điều tra thu thập quỹ gen thực vật 1. Phương pháp thu thập quỹ gen cây trồng 1.1 Xác định mục tiêu và thứ tự ưu tiên thu thập 1.2 Tổ chức công tác thu thập 2. Một số lưu ý trong quá trình triển khai thu thập 2.1 Xác định địa bàn thu thập 2.2 Xác định thời gian thu thập 2.3 Trang bị thu thập 2.4 Tiến hành hoạt động thu thập 2.5 Nhập mẫu giống IX. Phương pháp đánh giá đa dạng sinh học 1. Phương pháp Quadrat 2. Các chỉ tiêu đánh giá 2.1 Mật độ loài (Species Density - SD) 2.2 Tần suất (Frequency - F) 2.3 Độ phong phú (Abundance - A) 2.4 Diện tích tiết diện thân (Basal Area - BA) 2.5 Độ tàn che (Coverage - C) 2.6 Chỉ số giá trị quan trọng (Importance Value Index - IVI) 2.7 Độ phong phú loài (Species Richness - SR) 2.8 Chỉ số đa dạng sinh học loài H (Shannon-Weiner's Index - H) 2.9 Chỉ số đa dạng Simpson (Simpson's Diversity Index - D) 2.10 Chỉ số mức độ ưu thế (Concentration of Dominance - Cd) 2.11 Chỉ số tương đồng (Index of similarity, Sorensen's Index - SI) X. Định hướng bảo tồn đa dạng sinh học nông nghiệp <i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [2 [3], [4]</i>	15 LT

Chương	Tiết (LT/BT/TH)
Chương 3. PHÂN LOẠI VÀ MÔ TẢ TÀI NGUYÊN THỰC VẬT I. Nhóm cây lấy gỗ (gỗ quý nhóm 1) II. Nhóm cây nguyên liệu lấy sợi, làm giấy III. Nhóm cây làm nguyên liệu nhuộm IV. Nhóm cây lấy tinh dầu <i>Để học tốt chương này học viên tham khảo các tài liệu [1], [3], [4]</i>	10 LT
THỰC HÀNH: KHẢO SÁT ĐA DẠNG VÀ VAI TRÒ TÀI NGUYÊN THỰC VẬT 1. Khảo sát đa dạng sinh học thực vật ở vùng Sinh thái Đồng Tháp Mười 2. Khảo sát vai trò của thực vật rừng sát 3. Khảo sát khu bảo tồn các loài tre trúc 4. Khảo sát thực vật rừng đầu nguồn	30 TH

5. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ

5.1 Phương pháp giảng dạy: Học phần được giảng dạy kết hợp gồm lý thuyết (30 tiết), thực hành (30 tiết), trong quá trình học học viên sẽ làm bài tập và thuyết trình theo nhóm trước lớp.

5.1. Phương pháp đánh giá: Kiểm tra giữa kỳ: 20%; thi cuối kỳ: 60%; thực hành, bài tập: 10%; chuyên cần: 10%.

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO CỦA HỌC PHẦN

1. Đỗ Tất Lợi, 2004. Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam. Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.
2. Nguyễn Bảo Vệ và Lê Thanh Phong, 2011. Giáo trình Cây ăn trái. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ.
3. Nguyễn Tiến Bản, Trần Đình Lý, Nguyễn Tập, Vũ Văn Dũng, Nguyễn Nghĩa Thìn, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Khắc Khôi, 2007. Sách đỏ Việt Nam, Phần II: Thực vật. Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ, Hà Nội.
4. Phạm Hoàng Hộ, 1999. Cây cỏ Việt Nam. Nhà xuất bản Trẻ, TP HCM.
5. Trần Đức Viên, Phạm Văn Phê, Ngô Thế Ân, 2004. Sinh thái học nông nghiệp. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017

**Duyệt của đơn vị
TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA/VIỆN**

Người biên soạn

Lê Thanh Phong